Phẩm Mạc Úy

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

41. PHẨM MẠC ÚY 1. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở trong vườn Ni-câu-lũ? nước Thích-sí Ca-tỳ-la-vệ. Khi ấy, Thích Ma-ha-nam đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy chân Phật rồi ngồi một bên. Thích Ma-ha-nam bạch Thế Tôn: -Con theo Như Lai được dạy rằng: "Nếu có thiện nam, thiện nữ đoạn được ba kiết sử, được quả Tu-đà-hoàn, gọi là bất thối chuyển, chắc chắn sẽ thành đạo quả, chẳng tìm cầu các ngoại đạo dị học nữa, cũng không cần quán sát người khác nói nữa." Nêu phải như vậy thì việc này không đúng. Còn nếu gặp trâu, ngựa, lạc đà hung dữ thì khiếp sợ, lông tóc dựng đứng. Rồi con nghĩ rằng: “Nếu hôm nay ta ôm lòng khiếp sợ này mà mạng chung thì không biêt sanh vê d2u?" Thế Tôn bảo Ma-ha-nam: Chớ khởi tâm sợ hãi. Nếu thầy có mạng chung cũng không đọa vào ba đường ác. Vì sao thế? Nay có ba nghĩa tiêu diệt. Thế nào là ba? Như có đắm trước dâm dục thì khởi loạn tưởng, rồi khởi tâm hại đối với người khác, nếu không có dục này thì không khởi tâm sát hại, trong hiện tại không khởi khổ não. Các pháp ác, bất thiện thì tự hại mình, nếu không có điều này thì không có nhiêu loạn, không có sâu lo. Này Ma-ha-nam, đó là ba nghĩa của các pháp ác, bất thiện khiến phải đọa xuống, còn các pháp thiện thì ở trên. Cũng như bình bơ (tô) ở trong nước bị bể, khi ấy ngói đá thì chìm xuống dưới, còn bơ thì nổi ở trên. Đây cũng như thế, các pháp ác, bất thiện thì chìm xuống, các pháp thiện thì nổi ở trên. Này Ma-ha-nam, ngày xưa lúc Ta chưa thành Phật đạo, sáu năm cần khổ ở Ưu-lưu-tỳ, chẳng ăn thức thơm ngon, thân thể gầy ốm như người trăm tuổi, đều vì không ăn. Nếu lúc Ta muốn đứng lên, liền té xuống đất. Khi ấy Ta nghĩ rằng: "Nếu Ta ở đây mà mạng chung, sẽ sanh về dâu?” Ta lại nghĩ: "Nay Ta mạng chung chắc chắn chẳng sanh trong đường ác." Nhưng nghĩa thú chẳng thể đi từ vui đến vui, mà phải do khổ mà sau đến chỗ vui. Bấy giờ, Ta lại dạo trong hang tiên nhân, có nhiều Ni-kiền tử đang học đạo ở đó. Khi đó, Ni-kiền tử giơ tay chỉ mặt trời, phơi thân học đạo, hoặc có người ngồi xổm mà học đạo. Khi ấy, Ta đến đó bảo Ni-kiền tử: uCác ông vì sao lại rời tòa ngồi giơ tay, kiễng chân thế?” Ni-kiền tử ấy nói:

"Cù-đàm nên biết^ Ngày xưa, Tiên sư của tôi làm hạnh bất thiện, nay sở dĩ tôi khổ như thế là muốn diệt hết tội kia. Nay tuy bày hình thể có phần hổ thẹn, nhưng cũng tiêu diệt được việc này. Cù-đàm! Ngài nên biết hành tận thì khổ cũng tận, khổ tận thì hành cũng tận. Khổ và hành đã tận thì đến Niết-bàn." Lúc ấy, Ta lại bảo Ni-kiền tử: 9 9 "Việc này không đúng. Chăng phải do hành tận mà khô cũng tận; cũng chẳng do khổ tận mà hành cũng tận rồi đến được Niết-bàn. Nay nếu khổ hành tận đến Niết-bàn thì việc này đúng. Nhimg không thể từ vui đến vui." Ni-kiền tử nói: “Vua Tần-bà-sa-la đi từ vui đến vui, có khổ gì dâu?" Khi ấy, Ta lại bảo Ni-kiền tử: “Vua Tần-bà-sa-la vui đâu bằng cái vui của Ta!" Ni-kiền tử đáp: "Cái vui của Tần-bà-sa-la hơn cái vui của Ngài." Ta lại bảo Ni-kiền tử: "Vua Tần-bà-sa-la có thể khiến Ta ngồi kiết-già bảy ngày bảy đêm không nhúc nhích chăng? Cho dù sáu, năm, bốn, ba, hai cho đến một ngày ngồi kiếtgià được chăng?59 Ni-kiền tử đáp: "Không được, Ch-dàm.” Ta bảo: í6Ta có thể đủ sức ngồi

kiết-già, thân không lay động. Thế nào, Ni-kiền tử, Vua Tần-bà-sa-la vui hay Ta vui?" Ni-kiền tử nói: "Sa-môn Cù-đàm vui.” Đúng thế, Ma-ha-nam! Nên dùng phương tiện này để biết không thể từ vui đến vui mà phải từ khổ đến vui. Này Ma-ha-nam! Ví như một làng lớn, hai bên có ao nước to đầy nước, ngang dọc một do-tuần. Có người đến đó lấy một giọt nước. Thế nào, Ma-ha-nam, nước ở chỗ nào nhiều? Nước của một giọt nhiều hay nước của ao nhiều? Ma-ha-nam nói: Nước ao nhiêu chứ không phải nước một giọt nhiêu. The Tôn bảo: Đây cũng như thế. Đệ tử Hiền thánh các khổ đã hết, không còn có nữa. Cái còn lại như một giọt nước, như đạo giả thấp nhất trong chúng của Ta, chẳng qua bảy lần chết, bảy lần sống thì hết mé khổ. Nếu lại dũng mãnh tinh tấn thì liền đến bậc Gia-gia (A-na-hàm hướng) rồi chứng.

41. PHẨM MẠC ÚY 573

Bấy giờ, Thế Tôn lại thuyết pháp vi diệu cho Ma-ha-nam một lần nữa. Ông ta nghe pháp rồi, đứng lên mà đi. Khi ấy, Ma-ha-nam nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 2. Tôi nghe như vầy: Một thời, Tôn giả Na-già-bà-la ở trong thành Lộc Dã. Khi ấy, có một Bà-la-môn già lụ khụ, xưa có quen biết chút ít với Tôn giả Na-già-bàla, đến chỗ Na-già-bà-la thăm hỏi rồi ngồi một bên. Bấy giờ, Phạm chí bảo Na-già-bà-la: Trong các sự vui, nay ông thật là sung sướng nhất. Na-già-bà-la nói: Ông xem những nghĩa gì mà nói trong các sự vui, tôi sung sướng nhất? Bà-la-môn đáp: Trong bảy ngày vừa qua, tôi có bảy đứa con trai chết, những đứa này đều dũng mãnh, tài cao, trí huệ ít người bì kịp, rồi trong sáu ngày gần đây, mười hai người làm cũng bi vô thường, họ rất siêng năng không có lười biếng. Ke đó năm ngày, bốn anh em của tôi chết, họ biết nhiều kỹ thuật, việc gì cũng làm được. Rồi cách bốn ngày, cha mẹ tôi mạng chung, tuổi vừa trăm tuổi bỏ tôi mà qua đời. Cách đây ba ngày, hai vợ tôi lại chết, họ dung mạo đoan chánh, thế gian ít có. Trong nhà tôi lại có tám hầm trân bảo, hôm qua đi tìm mà không biết chỗ. Ngày nay, như tôi gặp chuyện khổ não này không thể tính kể; mà Tôn giả thì hôm nay xa lìa hẳn hoạn nạn đó, không còn sầu lo, chỉ lấy đạo pháp làm vui thú. Tôi quán nghĩa này rồi mới nói: "Trong các sự vui, ông là sung sướng nhất.” Khi ấy, Tôn giả Na-già-bà-la bảo Phạm chí kia rằng: -Tại sao ông không tìm cách khiên cho bao nhiêu người ây đừng chét? Phạm chí đáp: -Tôi cũng làm nhiều cách để mong không chết và không mất của tiền, tôi cũng tùy thời bố thí tạo công đức, cầu khẩn chư thiên, cúng dường các Trưởng lão Phạm chí, ủng hộ chư thần, tụng các chú thuật, cũng hay xem tinh tú, roi cũng trộn cỏ thuốc, cũng đem thức ăn uống ngon ngọt cho họ lúc nguy ngập. So như the mà chẳng the xứng hợp, chẳng the cứu được mạng họ. Khi ấy, Tôn giả Na-già-bà-la liền nói kệ: Cỏ thuốc, các chú thuật, Đồ y phục, uống ăn, Tuy thí mà vô ích, Còn ôm thân khổ hạnh. Cho dù tế miếu thần, Hương hoa và tắm rửa, , So sánh nguôn góc này, Không thể trị liệu được. Giả sử cho các vật, Tinh tan trì Phạm hạnh, So sánh nguồn gốc này, Không thể trị liệu được.

574 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Phạm chí bèn hỏi: Nên thi hành pháp gì để không bị khổ não này? Tôn giả Na-già-bà-la liền nói kệ: Gốc ân ái vô minh, Nổi các hoạn khổ não, Điều ấy diệt không sót, Mới không có khổ nữa. Phạm chí ây nghe xong liên nói kệ: Tuy già, không già lắm5

Việc làm như đệ tử, Mong cho con xuất gia, Đe lìa tai nạn này. Khi ấy, Tôn giả Na-già-bà-la liền truyền ba y cho ông ta xuất gia học đạo, và bảo ông rằng: - Này Tỳ-kheo! Nay ông nên quán thân này từ đầu đến chân: Tóc, lông, móng, răng này từ đâu đến? Thân thể da dẻ, xương tủy, ruột bao tử đều từ đâu đến? Nếu từ đây đi sẽ đi đến đâu? Thế nên, Tỳ-kheo, chớ lo nghĩ nhiều về thế gian khổ não, hãy nên quán trong một lỗ chân lông này, rồi tìm phương tiện thành tựu Tứ đế. Rồi Tôn giả Na-già-bà-la nói kệ: Trừ tưởng, chớ lo nhiều, Chẳng lâu được pháp nhãn, Vô thường hành như điện, Không gặp may lớn này. Mỗi mỗi quán chân lông, Nguôn của sanh và diệt. Vô thường hành như điện, Đe tâm hướng Niết-bàn. Khi ấy, Trưởng lão Tỳ-kheo ấy nhận lời dạy như thế, ở chỗ vắng vẻ tư duỵ nghĩa này. Đây là pháp mà bậc vọng tộc, cạo bỏ râu tóc do lòng tin kiên cô, xuất gia học đạo, muốn tu Phạm hạnh vô thượng, sanh tử đã dứt, Phạm hạnh đã thành, việc phải làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa, như thật mà biết, và Tỳ-kheo ấy thành A-la-hán. Lúc ấy, có một vị trời vốn là người quen biết cũ của Tỳ-kheo ấy, thấy Tỳ-kheo ấy thành A-la-hán, liền đến chỗ Na-già-bà-la, ở trên không trung nói kệ: Đã được giới Cụ túc, ở chỗ vắng vẻ kia, Đắc đạo, tâm vô trước, Trừ các nguồn gốc ác. Rồi vị trời ấy lại dùng hoa trời rải lên Tôn giả rồi biến mất. Bây giờ? Tỳ-kheo và vị trời kia nghe Tôn giả Na-già-bà-la nói xong, vui vẻ vâng làm. *** 3. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Nên quán bảy xứ lành và quán bốn pháp thì ở trong hiện pháp này gọi là Thượng nhân. Này Tỳ-kheo! The nào là quán bảy xứ lành?

41. PHẨM MẠC ÚY 575

Này Tỵ-kheo! ở đây dùng tâm từ trùm khắp một phương, hai phương, ba phương, bốn phương, bốn phía trên dưới cũng lại như thế, đều đem lòng từ rải đây khắp thê gian. Tâm bi, hỷ, xả, không, vô tướng, vô nguyện cũng lại như thê. Các căn đây đủ, ăn uống lượng sức mình, hằng tự giác ngộ. Như thế, này Tỳ-kheo, hãy quán bảy xứ lành. Này Tỳ-kheo! Thế nào là quán sát pháp bốn chỗ? ở đây Tỳ-kheo? nội tự quán thân, trừ bỏ sầu lo được thân ý chỉ (niệm xứ), ngoại lại quán thân thân ý chỉ, nội ngoại quán thân thân ý chỉ. Nội tự quán thọ thọ ý chí, ngoại tự quán thọ thọ ý chỉ, nội ngoại quán thọ thọ ý chỉ. Nội quán tâm tâm ý chỉ, ngoại quán tâm tâm ý chỉ, nội ngoại quán tâm tâm ý chỉ, trừ bỏ sầu lo, không còn khổ hoạn. Nội quán pháp pháp ý chí, ngoại quán pháp pháp ý chỉ, nội ngoại quán pháp pháp ý chỉ. Như thế, Tỳ-kheo? hãy quán bốn pháp lành. Này Tỳ-kheo! Nếu ai có thể quán sát bảy xứ lành và bốn pháp như thế, thì ở trong hiện pháp này là bậc Thượng nhân. Thế nên, Tỳ-kheo, nên tìm phương tiện thành tựu bảy xứ lành và quán bon pháp. Như thế, này các Tỳ-kheo, hãy học điều này! Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 4. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Thích-sí Ca-tỳ-la-vệ? trong vườn Ni-câu-lũ cùng đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người. Bấy giờ, nhiều Tỳ-kheo đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy rồi ngồi một bên. Những Tỳ-kheo này bạch Thế Tôn: —Chúng con muốn đến phương Bắc du hóa. The Ton bao: - Nên biết phải thời! Thế Tôn lại bảo Tỳ-kheo: Các thầy có từ giã Tỳ-kheo Xá-lợi-phất chăng? Các Tỳ-kheo đáp: Thưa không, bạch Thế Tôn! Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Các thầy, hãy đến từ giã Tỳ-kheo Xá-lợi-phất. Vì sao thế? Tỳ-kheo Xá-lợi-phất thương giáo giới cho các người Phạm hạnh pháp này. Thầy ấy thuyết pháp

không biêt chán. Rồi Thế Tôn thuyết pháp vi diệu cho các Tỳ-kheo. Các Tỳ-kheo nghe pháp xong đứng lên, cúi lạy Thế Tôn, đi nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi lui đi. Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất đang & trong đền thần Thích-sí. Những Tỳ- kheo ấy đến chỗ Xá-lợi-phất thăm hỏi rồi ngoi một bên. Những Tỳ-kheo ây bạch Xá-lợi-phất:

-Chúng tôi muốn đến phương Bắc du hóa trong nhân gian, nay đã từ giã The Ton roi. Xá-lợi-phất nói: —Các thầy nên biết nhân dân phương Bắc, Sa-mon? Bà-la-môn thảy đều thông minh, trí huệ khó sánh kịp, lại có nhân dân ưa đên thi tranh luận. Nêu như họ hỏi các thầy: "Thầy của chư Hiền có những luận gi?" Nếu họ hỏi thế, các thay định đáp thế nào? Các Tỳ-kheo đáp: Nếu có người đến hỏi thế, chúnệ tôi sẽ dùng nghĩa này trả lời: "Sắc là vô thường, mà vô thường tức là khổ, kho thì vô ngã, vô ngã thì không; do không, vô ngã nên kia không. Như thế, bậc trí giả quán như vậy. Thọ, tưởng, hành, thức cũng vô thường, khổ, không, vô ngã. Kỳ thực, không, đó là do vô ngã nên không. Như thế là chỗ người trí học hỏi. Ngũ ấm này thảy đều không tịch, do nhân duyên hòa hợp, đều sẽ trở về hoại diệt, không có lâu bền. Tám chánh đạo và bảy giác chi; chỗ Thầy tôi nói chính là đây vay." Nếu các người Sát-đế-lợi, Bà-la-môn đến hỏi nghĩa với chúng tôi, chúng tôi sẽ dùng nghĩa này đáp. Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo: Các thầy hãy giữ vững tâm ý, chớ có hấp tấp. Rồi Xá-lợi-phất thuyết pháp vi diệu đầy đủ cho các Tỳ-kheo và họ đứng lên đi. Khi các Tỳ-kheo ấy đi chưa xa, Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo: -Nên hành tám chánh đạo và pháp bảy giác chi thế nào? Khi ấy, các Tỳ-kheo bạch Xá-lợi-phất: Chúng tôi từ xa đến là muốn được nghe nghĩa này. Cúi mong Tôn giả nói cho! Xá-lợi-phất đáp: -Các thây lăng nghe, lăng nghe! Khéo suy nghĩ. Nay tôi sẽ nói. Các Tỳ-kheo vâng lời dạy. Xá-lợi-phất nói: -Nếu một lòng nhớ chánh kiến là niệm giác ý chẳng loạn; Đẳng trị, là một lòng nhớ tất cả pháp là trạch pháp giác ý; Đang ngữ là thân ý tinh tấn, tức tinh tấn giác ý; Đẳng nghiệp, tất cả các pháp được sanh là hỷ giác ý; Đẳng mạng, biết đủ với tài sản của Hiền thánh, xả bỏ hết gia tài thân thể an ổn là ỷ giác ý (khinh an); Đẳng phương tiện, được tứ đế của Hiền thánh, trừ sạch các kiết sử, là định giác ý; Đăng niệm, quán tứ ý chỉ (tứ niệm xứ), thân không bền chắc, đều không, vô ngã là hộ giác ý (xả giác ý); Đang tam-muội, điều chưa được sẽ được, điều chưa độ sẽ độ, điều không chứng được khiến cho chứng được. Nếu có người đến hỏi nghĩa này: Ế4Làm thế nào để tu tám chánh đạo và bảy giác chi?" Các thầy nên đáp như thế. Vì sao? Nếu có Tỳ-kheo tu tám chánh đạo và bảy pháp này, thì tâm hữu lậu được giải thoát. Nay tôi lại bảo các thầy một lân nữa: "Nếu có Tỳ-kheo tu hành, tư duy tám chánh đạo và bảy pháp, Tỳ-kheo

ây sẽ thành tựu quả thứ hai, không có hô nghi; sẽ đác A-na-hàm hoặc A-la-han?9 Thôi gác việc này? nếu không được nhiều, thì trong một ngày, người hành tám chánh đạo và bảy pháp này cũng được phước không thể tính kể, có thể đắc A-na-hàm hoặc A-la-hán. Vì thế, chư Hiền, nên tìm phương tiện tu hành tám chánh đạo và bảy pháp này, giữ đạo chớ có hô nghi. r z Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe lời Xá-lợi-phất dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 5. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Ca-diếp: Nay thây tuôi đã già, không còn trai tráng nữa, hãy nên nhận thức ăn uông và y phục của các trưởng giả. Đại Ca-diếp bạch Phật: Con không kham nhận y thực ấy. Nay con mặc áo nạp này tùy thời khất thực, vui sướng vô cùng. Vì sao? Tương lai sẽ có các Tỳ-kheo, thân thể nhu nhuyến, tâm tham đắm y thực tốt đẹp rồi thối chuyển việc tham thiền, lại không chịu khổ. Họ lại sẽ nói rằng: "Các Tỳ-kheo ở thời Phật quá khứ, cũng nhận lời người thỉnh, nhận y thực của người. Vì sao chúng ta không làm theo pháp của Thánh nhân ngày xua?" Vì họ ngồi tham đắm y thực, nên sẽ bỏ pháp phục, làm cư si, khiến các Hiền thánh không còn oai thần nữa. Bốn bộ chúng dần dần giảm bớt. Thánh chúng đã giảm ít thì chùa chiền của Như Lai sẽ bi hủy hoại. Vì chùa Như Lai đã bị hủy hoại thì kinh pháp sẽ bị thất lạc. Khi ấy, chúng sanh không còn tinh quang nữa, đã không có tinh quang thì thọ mạng sẽ ngắn ngủi. Khi ấy, chúng sanh kia mạng chung đều rơi vào ba đường ác. Cũng như ngày nay, chúng sanh vì phước nhiều nên đều sanh lên trời, đời tương lai vì làm tội nhiều sẽ vào địa ngục. Thê Ton bảo: r \ > r -Lành thay, lành thay! Ca-diêp có nhiêu lợi ích, thây làm bạn tót, làm phước điền cho người đời. Cadiếp, thầy nên biết, sau khi Ta nhập Niết-bàn hơn ngàn năm, sẽ có các Tỳ-kheo thôi chuyển việc tham thiền, chẳng hành pháp Đầu-đà nữa, cũng không khất thực, mặc áo vá, mà tham nhận y thực của trưởng giả thỉnh. Cũng chẳng ở dưới gốc cây, nơi vắng vẻ, ưa thích trang hoàng nhà cửa, cũng không dùng đại tiểu tiện làm thuốc, chỉ đắm trước các dược thảo cực kỳ ngon ngọt, hoặc trong đó tham đám tài sản, lẫn tiếc nhà cửa, thường cãi vã nhau. Bấy giờ, đàn-việt thí chủ dốc lòng tin Phật pháp, ưa thích bố thí chẳng tiếc của cải. Khi ấy, đàn-việt thí chủ sau khi mạng chung đều sanh lên trời; còn Tỳ- kheo giải đãi, chết sẽ vào địa ngục. Như thế, này Cadiếp, tất cả các hành thảy đều vô thường, không được bền lâu. Lại nữa, Ca-diếp nên biết, đời tương lai, sẽ

CÓ Tỳ-kheo cạo bỏ râu tóc mà tập theo gia nghiệp, tay trái bồng con trai, tay phải ôm con gái, lại cầm đàn sáo, đi khất thực trên các đường phố. Bấy giờ, đàn-việt thí chủ thọ phước vô cùng, huống gì ngày nay có những người chí thành khát thực. Như thế, này Cadiếp, tất cả các hành vô thường, không được bền lâu. Ca-diếp nên biết, đời tương lai hoặc có Sa-môn Tỳ-kheo sẽ bỏ tám chánh đạo và bảy pháp như nay Ta đã tu tập pháp bảo ấy trong vô số kiếp. Các Tỳ- kheo đời tương lai dùng ca khúc, ở trong chúng khát thực đê tự nuôi sông. Song các đàn-việt thí chủ cúng thức ăn cho các Tỳ-kheo ấy cũng còn được phước, huống gì ngày nay mà không được phước sao? Nay Ta đem pháp này trao lại cho Tỳ-kheo Ca-diếp và A-nan. Vì sao? Nay Ta tuổi đã già đến tám mươi. Như Lai không bao lâu sẽ diệt độ. Nay đem pháp bảo phó chúc hai người, khéo ghi nhớ đọc tụng, giữ gìn đừng cho dứt mất, lưu truyên trong thế gian. Người nào có lỗi làm dứt tuyệt lời dạy của bậc Thánh sẽ bị đọa vào chốn biên địa. Cho nên hôm nay Ta dặn dò trao phó kinh pháp cho các thầy, đừng để dứt mất. Khi ấy, Tôn giả Đại Ca-diếp và Tôn giả A-nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ gối chắp tay bạch Phật: Do những cớ gì đem kinh pháp này trao phó hai chúng con mà không trao người khác? Trong chúng của Như Lai, lại có các vị thần thông đệ nhất không the tính kể, sao khòng trao phó dặn dò? Thế Tôn bảo Ca-diếp: Ta xem trong cõi trời, cõi người, trọn không thấy người nào có

thể thọ trì pháp bảo này sánh bằng Ca-diếp, A-nan. Trong hàng Thanh văn cũng không ai hơn hai người này. Chư Phật đời quá khứ cũng có hai người thọ trì kinh pháp, như Tỳ-kheo Ca-diếp và A-nan ngày nay sánh rất là thù diệu. Vì sao? Tỳ-kheo hành Đầu-đà ở thời Phật quá khứ, khi pháp còn thì còn, pháp mất thì mất. Còn Tỳ-kheo Ca-diếp của Ta hôm nay còn lưu lại ở đời, đến khi Phật Di-lặc ra đời mới nhập diệt. Do nhân duyên này, Tỳ-kheo Ca-diếp ngày nay hơn chúng Tỳ- kheo thời quá khứ. Lại nữa, Tỳ-kheo A-nan, vì sao hơn thi giả thời quá khứ? Thi giả chư Phật thời quá khứ nghe Phật nói rồi sau mới hiểu; còn nay Tỳ-kheo Anan, Như Lai chưa nói ra đã hiểu. Như Lai không cần nói, Tỳ-kheo A-nan hơn các thi giả chư Phật thời quá khứ. Cho nên, này Cadiếp, A-nan? nay Ta giao phó cho các thầy, dặn dò các thầy pháp bảo này, đưng để thiếu sót, diệt mất Bấy giờ, Thế Tôn bèn nói kệ: Tất cả hành vô thường, Khởi lên ắt có diệt, Không sanh thì không tử, Diệt này rất là vui. Khi ấy, Tôn giả Đại Ca-diếp và Tôn giả A-nan nghe lời Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.